

Số: 1465 /QĐ-ĐN5

Lâm Đồng, ngày 13 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ sửa chữa xe ô tô điện phục vụ vận chuyển nội bộ CBCNV

GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 – TKV

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-ĐLTKV ngày 03/02/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty điện lực TKV- CTCP về việc phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, chi nhánh của Tổng công ty điện lực TKV- CTCP;

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 ngày 19/11/2024 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV;

Căn cứ văn bản số 1356/ĐLTKV-KH ngày 16/5/2025 của Tổng công ty Điện lực – TKV về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 642/QĐ-ĐN5 ngày 19/5/2025 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc phê Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1624/QĐ-ĐN5 ngày 31/12/2021 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc ban hành Quy trình bảo dưỡng, sửa chữa xe ô tô của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV;

Căn cứ Quyết định số 1435/QĐ-ĐN5 ngày 08/10/2025 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc ban hành phương án kỹ thuật sửa chữa xe phục vụ vận chuyển nội bộ CBCNV;

Theo đề nghị của Tổ chuyên gia tại tờ trình ngày 10/10/2025 về việc xin phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ sửa chữa xe ô tô điện phục vụ vận chuyển nội bộ CBCNV;

Theo báo cáo ngày 13/10/2025 của Tổ thẩm định về việc Thẩm định dự toán và KHLCNCC dịch vụ sửa chữa xe ô tô điện phục vụ vận chuyển nội bộ CBCNV.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ sửa chữa xe ô tô điện phục vụ vận chuyển nội bộ CBCNV như sau:

1. Tên gói dịch vụ: Cung cấp dịch vụ sửa chữa xe ô tô điện phục vụ vận chuyển nội bộ CBCNV.

2. Giá trị dự toán: **41.500.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn mươi một triệu, năm



trăm ngàn đồng). Giá đã bao gồm các khoản thuế phí. Chi tiết như phụ lục đính kèm.

3. Nguồn vốn thực hiện: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2025.
 4. Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà cung cấp: Tháng 10/2025.
 5. Hình thức lựa chọn nhà cung cấp: Ký hợp đồng trực tiếp (theo Khoản 6 Điều 8 của quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 ngày 19/11/2024).
 6. Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 2. Giao cho phòng Kế hoạch Đầu tư – Vật tư, Tổ chuyên gia, Tổ Thẩm định thực hiện các bước lựa chọn nhà cung cấp, giao phòng KTAT phối hợp với Phân xưởng sửa chữa giám sát, nghiệm thu trình tự các bước đúng theo quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, Các ông Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3.
- Trang Website TKV (để đăng tải);
- Trang Website ĐLTKV (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCKT, KHĐT, VT, Tr.

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Tuấn



PHỤ LỤC BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ
Về việc thực hiện Cung cấp dịch vụ
sửa chữa xe ô tô điện phục vụ vận chuyển nội bộ CBCNV
(Kèm Quyết định số 465 /QĐ-ĐN5 ngày 13 tháng 10 năm 2025)

Stt	Tên phụ tùng, Vật tư	Đ/V	SL	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Nguồn gốc/Xuất xứ
1	Lốp (vỏ) xe phía trước	Cái	02	2.800.000	5.600.000	165/70R13/DRC
2	Vòng bi (bạc đạn) bánh xe phía sau	Cái	02	3.200.000	6.400.000	SG31T
3	Má phanh (bồ thắng) sau	Bộ	01	4.600.000	4.600.000	LT-S14C
4	Cao su ắc nhíp sau	Bộ	02	1.200.000	2.400.000	G14F
5	Dầu thắng	Lít	01	300.000	300.000	Castrol
6	Vớt lại đĩa thắng	Cái	04	300.000	1.200.000	
7	Công thợ gia cố xe và bắt lại dàn kính bị bung keo	Gói	01	7.500.000	7.500.000	
8	Sơn cản sau xe	Công	01	1.500.000	1.500.000	
9	Sơn toàn bộ thành xe phía bên trái	Công	01	2.500.000	2.500.000	
10	Công thợ tháo lắp, thay thế phụ tùng xe	Gói	01	3.000.000	3.000.000	
11	Thuê xe cầu kéo xe từ nhà máy tới Gara và ngược lại	Lần	01	6.500.000	6.500.000	(02 lượt đi và về)
Tổng cộng					41.500.000	

(Bằng chữ: Bốn mươi một triệu, năm trăm ngàn đồng)

***Chính sách bảo hành:** Phụ tùng thay thế có mã vật tư là phụ tùng chính hãng, được bảo hành 12 tháng hoặc 12.000km, các phần sửa chữa được bảo hành 6 tháng hoặc 6.000km tùy theo chỉ tiêu nào đến trước.

